SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHÁNH HÒA
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ DIÊN KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 168 /KH-TCNDK

Diên Khánh, ngày 08 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Trường Trung cấp nghề Diên Khánh năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 1475/KH-SGDĐT ngày 30/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026; Trường Trung cấp nghề Diên Khánh xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số của Trường Trung cấp nghề Diên Khánh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ số làm nền tảng thúc đẩy đổi mới quản lý và điều hành hoạt động của Trường; nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra đánh giá; tăng cường minh bạch, hiệu quả cung cấp dịch vụ công, dịch vụ sự nghiệp giáo dục; bảo đảm an toàn thông tin mạng, nâng cao năng lực số cho viên chức, người lao động và học sinh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số được phê duyệt theo Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa năm 2026; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, phát triển Chính quyền số; hướng đến năm 2026, đổi mới căn bản, toàn diện công tác quản lý, điều hành tiến tới xây dựng Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số trong ngành giáo dục. góp phần xây dựng chính quyền số trong ngành giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển chính quyền số trong Nhà trường

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) được công bố trực tuyến và được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Duy trì 100% văn bản điện tử trao đổi giữa Trường với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa, các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị trực thuộc Sở.

- 100% hồ sơ TTHC, hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội còn hiệu lực phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Sở Giáo dục và Đào tạo được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của Sở và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin (HTTT) báo cáo Chính phủ.

- Người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên HTTT giải quyết TTHC thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về giải quyết TTHC đạt 95%.

b) Phát triển xã hội số trong Nhà trường

- Tiếp tục thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, viên chức được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ hệ thống thông tin cơ quan kết nối Internet băng thông rộng cáp quang đạt 100%.

c) Bảo đảm an toàn thông tin

- 100% Hệ thống thông tin của Trường được phê duyệt cấp độ an toàn theo quy định và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- 100% cán bộ, viên chức và người lao động của Trường được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

d) Trong hoạt động đào tạo

- 100% giáo viên ứng dụng Công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Từng bước xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử.

- Triển khai các hình thức dạy học kết hợp (trực tiếp – trực tuyến) phù hợp với tình hình đơn vị.

e) Về hạ tầng và an toàn thông tin

- 100% phòng làm việc, phòng học có kết nối Internet ổn định.

- Đảm bảo an toàn thông tin mạng, phòng chống rủi ro, mất dữ liệu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong nhà Trường. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tọa đàm, hội thảo, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của Trường, của ngành Giáo dục và Đào tạo và của tỉnh; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho cán bộ, viên chức và người lao động trong toàn Trường, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số; xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa các đơn vị thuộc Trường, với các cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số…

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát các TTHC, quy trình nghiệp vụ theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; rà soát loại bỏ một số TTHC, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.

- Chuẩn hóa kiến thức cho viên chức chuyên trách CNTT theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng CNTT và an toàn thông tin cho viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về CNTT do Sở Khoa học và Công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn.

- Tăng cường cử viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nâng cao, chuyên sâu về CNTT cho CBVC của Trường.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Triển khai nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về cơ chế, chính sách phát triển Chính quyền số. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hợp tác với các Tập đoàn viễn thông và CNTT để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại.

4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

- Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ CNTT.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, CSDL, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của Trường.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông.

5. Đảm bảo nguồn lực tài chính: Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định; có quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

6. Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nghiên cứu trong nước và quốc tế: Bao gồm các hoạt động hợp tác quốc tế trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng (tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm; tham gia các tổ chức quốc tế, các sáng kiến quốc tế; tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế).

III. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục các nhiệm vụ chung; Danh mục các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số Trường Trung cấp nghề Diên Khánh năm 2026 (Chi tiết tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện kinh phí chuyển đổi số theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Trường

- Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc triển khai Kế hoạch; định kỳ báo cáo Hiệu trưởng và tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo đúng thời gian quy đinh.

- Điều phối liên thông giữa các đơn vị thuộc Trường; kịp thời đề xuất xử lý vướng mắc.

2. Các đơn vị thuộc Trường

- Phối hợp với Phòng Hành chính – Kế toán tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ động triển khai các nội dung được giao; phối hợp chia sẻ dữ liệu, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ số; chịu trách nhiệm về chất lượng số liệu, báo cáo chuyên đề thuộc lĩnh vực phụ trách.

Triển khai thực hiện việc chuyển đổi số trong Trường; thực hiện các nền tảng số, học bạ số, thanh toán không tiền mặt, an toàn thông tin theo hướng dẫn.

3. Phòng Hành chính – Kế toán

- Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc Trường triển khai thực hiện các mục tiêu tại Kế hoạch này;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về an toàn, an ninh thông tin Hệ thống mạng của Trường.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Trường triển khai kịp thời các phần mềm ứng dụng CNTT dùng chung khi Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai và đưa vào sử dụng.

- Quản lý, duy trì bảo đảm hạ tầng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Trường và tác nghiệp của viên chức; các thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có kết nối Internet theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Trường tham mưu triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo đúng quy định.

- Tổ chức rà soát, cập nhật các quy chế, quy định về sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung, quy định về an toàn thông tin, sử dụng chữ ký số, Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định hiện hành.

- Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Trường, trình Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Trường tham mưu tổ chức triển khai đấu thầu các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Thực hiện báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 của Trường Trung cấp nghề Diên Khánh, đề nghị các đơn vị thuộc Trường nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Các đơn vị thuộc Trường (VBĐT);
- Lãnh đạo Trường (VBĐT);
- Lưu: VT, HC-KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Tạo

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CHUNG CỦA TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ DIÊN KHÁNH NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 168 /KH-TCNDK ngày 08 /4/2026 của Trường Trung cấp nghề Diên Khánh)

TT	Tên nhiệm vụ, giải pháp	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
I	**Nhân lực số**				
1	Tham mưu đảm bảo viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số đảm bảo theo yêu cầu	Hành chính – Kế toán	Các đơn vị thuộc Trường	Cả năm	Văn bản
II	**Dữ liệu số**				
1	Xây dựng kế hoạch tạo lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Phòng Đào tạo – Quản sinh	Các đơn vị thuộc Trường	Cả năm	Kế hoạch
2	Thực hiện tạo lập CSDL chuyên ngành	Phòng Đào tạo – Quản sinh	Các đơn vị thuộc Trường	Cả năm	
3	Duy trì, phát triển các hệ thống phần mềm, CSDL đã đầu tư để phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý của đơn vị	Phòng Đào tạo – Quản sinh	Các đơn vị thuộc Trường	Cả năm	Báo cáo
4	Tập trung rà soát, số hóa dữ liệu của Trường; triển khai cập nhật dữ liệu trên các hệ thống thông tin, CSDL do Sở Giáo dục, Trung ương, tỉnh triển khai để phục vụ công tác chuyển đổi số vận hành thông suốt chính quyền hai cấp	Hành chính – Kế toán	Các đơn vị thuộc Trường	Cả năm	
III	**Chính quyền số**				
1	Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu và kết nối, chia sẻ dữ liệu để cung cấp 100% dịch vụ trực tuyến toàn trình, kết quả điện tử, cắt giảm giấy tờ, chi phí	Hành chính – Kế toán	Các đơn vị thuộc Trường	Cả năm	

TT	Tên nhiệm vụ, giải pháp	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
2	Duy trì Hệ thống thông tin báo cáo của Trường kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của các cấp.	Hành chính – Kế toán	Các đơn vị thuộc Trường	Cả năm	
IV	**Kinh tế số và xã hội số**				
1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.	Hành chính – Kế toán	Các đơn vị thuộc Trường	Cả năm	Văn bản/Tập huấn/Đào tạo